

Bản án số: 55/2023/HSST
Ngày 26/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

-Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Minh Sơn

-Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Trần Đình Hưởng

2. Ông Hoàng Ngọc Quyết.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Danh Thị Ngọc Lệ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/HSST ngày 16/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 12/7/2023 đối với bị cáo:

Lương Tấn P (tên gọi khác: T), sinh ngày 03/4/1991 tại tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; trú tại: Ấp N, xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn L (đã chết) và bà Tạ Thị V chưa có vợ; Tiền sự: không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 16 tháng tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 19/QĐ-TA Ngày 16/5/2019, sau đó được giảm thời hạn chấp hành 02 tháng theo Quyết định giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính số 438/QĐ-TA ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chấp hành xong ngày 22/4/2020; bị tạm giữ ngày 05/01/2023 theo Quyết định tạm giữ số 11/QĐ ngày 05/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đến ngày 13/01/2023 chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 19/LTG ngày 13/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Xuyên Mộc (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, có mặt).

-Người làm chứng:

1. Tạ Thị V, sinh năm 1961; nơi cư trú: ấp N, xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Có mặt);

2. Lê Đình D, sinh năm 1966; nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

-Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2022, tại phòng trọ của mình tại phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ; Lương Tấn P được một người tên Trung (không rõ họ tên, địa chỉ) ở thị xã Phú Mỹ cho 01 nỏ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 gói ma túy để sử dụng. Sau khi nhận ma túy từ Trung, Phát cho ma túy bỏ cùng nỏ vào ba lô màu đen rồi bắt xe về nhà thuộc ấp N, xã B, huyện Xuyên Mộc và giấu ma túy cùng nỏ trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 09 giờ ngày 01/01/2023, Phát lấy gói ma túy bỏ vào nỏ, sử dụng một phần rồi hàn kín số ma túy còn lại giấu ma túy tại ở phòng ngủ. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, Phát lấy ma túy ra chuẩn bị cho vào nỏ để sử dụng thì lực lượng Công an xã Bàu Lâm đến kiểm tra, Phát ném số ma túy này vào tường nhà, Công an xã Bàu Lâm yêu cầu Phát nhặt gói ma túy lên giao nộp. Công an xã Bàu Lâm tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Tấn P, thu giữ 01 gói nylon chứa chất kết tinh không màu trong suốt được hàn kín niêm phong trong phong bì màu trắng có hình dấu của Công an xã Bàu Lâm - huyện Xuyên Mộc cùng các chữ ký ghi họ tên Phạm Hoài Khanh, Phạm Hữu Thành, Tạ Thị Vân, Lương Tấn P. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Xuyên Mộc, Lương Tấn P khai nhận hành vi như trên.

Tại Kết luận giám định số: 48/KLGD-KTHS-MT ngày 10/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận phong bì màu trắng được niêm phong có đặc điểm nêu trên gửi đến giám định có: 01 gói ny lon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu - trong suốt có **khối lượng 0,1298 gam là ma túy, loại Methamphetamine.**

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc tạm giữ của Lương Tấn P 01 điện thoại Nokia màu xanh số IMEI: 353454/04/950635/7 không có sim để phục vụ điều tra; 01 nỏ thủy tinh cắm trên nắp nhựa màu đen đây là dụng cụ mà Phát dùng

để sử dụng trái phép chất ma túy. Riêng ba lô màu đen dùng đựng ma túy, Phát đã vứt bỏ không thu giữ được.

Số ma túy còn lại sau giám định được phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong trong phong bì có số ký hiệu vụ số 48 ngày 10/01/2023.

Số vật chứng, đồ vật vật trên được Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc quản lý trong giai đoạn điều tra, truy tố sau đó chuyển tới Chi cục Thi hành án dân sự huyện quản lý trong giai đoạn xét xử.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS – XM ngày 15/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố Lương Tấn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Tấn P đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phát biểu: Giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Tấn P từ 18 đến 24 tháng tù; về hình phạt bổ sung không đề nghị và đề xuất xử lý vật chứng.

Bị cáo Lương Tấn P có lời nói sau cùng như sau: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].*Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định truy tố:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2].*Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Tấn P phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang lập ngày 04/01/2023, kết luận giám định số 48/KLGD-KTHS-MT ngày 10/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ

sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tại nhà của bị cáo Lương Tấn P thuộc ấp N, xã B, huyện Xuyên Mộc, Lương Tấn P có hành vi cất giấu 0,1298 gam Methamphetamine. Mục đích cất giấu của Lương Tấn P là để sử dụng. Do vậy, đã đủ cơ sở khẳng định Lương Tấn P đã phạm tội “Tàng trữ trái trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

-*Về thiệt hại do tội phạm gây ra:* Ma túy là loại chất độc gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe, nòi giống con người, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước trừng trị nghiêm khắc đối với các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Lương Tấn P nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vì muốn có ma túy thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm cho nạn nghiện ngập gia tăng. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù thật nghiêm, một mặt để giáo dục riêng bị cáo và mặt khác là giáo dục phòng ngừa chung.

-*Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

-*Về tình tiết định khung hình phạt:* Xét thấy bị cáo Lương Tấn P phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng định khung nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo.

-*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét bị cáo Lương Tấn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

-*Về hình phạt bổ sung:*

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xét bị cáo hoàn kinh tế khó khăn, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Lương Tấn P.

[4]. *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lương Tấn P: 01 gói nylon chứa chất kết tinh không màu trong suốt, kết quả giám định xác định là chất ma túy, khối lượng 0,1298 gam là ma túy, loại Methamphetamine; 01 (Một) nỏ thủy tinh cắm trên nắp nhựa màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh số IMEI: 353454/04/950635/7 không có sim.

Xét thấy chất ma túy thu giữ nói trên là chất cấm, nỏ bình thủy tinh là dụng cụ, đồ vật để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia không phải là phương tiện mà Lương Tấn P dùng để liên lạc mua bán ma túy nên không tịch thu sung công quỹ Nhà nước mà trả lại cho bị cáo.

[5]. *Về các vấn đề khác:* Đối tượng bán ma túy cho Lương Tấn P, hiện nay Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch nên khi nào làm rõ, có đủ cơ sở thì xử lý sau.

[6]. *Vấn đề án phí, lệ phí Tòa án:* Bị cáo Lương Tấn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Tấn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Tấn P **20** (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(Một) phong bì màu trắng bên trong có chứa ma túy Methamphetamine được niêm phong sau giám định (có số ký hiệu vụ số 48 ngày 12/01/2023 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu niêm phong);

+ 01 (Một) nỏ thủy tinh cắm trên nắp nhựa màu đen;

Trả lại cho bị cáo Lương Tấn P: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh số IMEI: 353454/04/950635/7 không có sim.

(Tất cả những tài sản, đồ vật trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu theo biên bản giao nhận vật chứng số 58/BB lập ngày 15 tháng 6 năm 2023 giữa Công an huyện Xuyên Mộc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lương Tấn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc;
- PC 10 Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- PC 06 Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đã đóng dấu)

Phạm Minh Sơn